



Hán dịch: nhà Đường, đại sư Thật Xoa Nan Đà.

Việt dịch: Việt Nam, Tỳ kheo Thích Trí Tịnh.

KINH HOA NGHIÊM

TẬP HAI

PHẨM TỊNH HẠNH

THỨ 11.01

PHẨM HIỀN THỦ

THỨ 12.01

Bản in tại Việt Nam đọc từ cuối trang 452 - 487

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ đầu trang 152 - 203

NGHI THỨC KINH HOA NGHIÊM

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị ta bà ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ
thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga nã tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mặc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tận Hư không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

**Lư hương vừa ngún chiêm đàn
Khói thơm ngào ngạt muôn ngàn cõi xa
Lòng con kính ngưỡng thiết tha
Ngửa mong chư Phật thương mà chứng minh.
Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha:

Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ phạt ma ra, mục

đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá lợi, phật sa phật sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ đề dạ Bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghê thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà-ha.

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bát đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam Giới Tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh Hoa Nghiêm

Trên đèn bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Bồ đề tâm,

Khi mãn báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

**Phật pháp rộng sâu rất nhiệm mầu
Trăm nghìn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật,
Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần)**

ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM KINH PHẨM TỊNH HẠNH THỨ MƯỜI MỘT

Bản in tại Việt Nam đọc từ cuối trang 452 - 487

Bản in Phật Học Viện Quốc Tế đọc từ đầu trang 152 - 203

Lúc bấy giờ Trí Thủ Bồ-tát hỏi Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát :

**'Phật tử ! Bồ-tát làm thế nào thân, ngữ, ý, ba nghiệp được không
lỗi lầm?**

Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được chẳng tổn hại ?

Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được không thể bị hủy hoại ?

Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được bất thối chuyển ?

Thân, ngữ, ý, ba nghiệp được chẳng dao động ?

Thân, ngũ, ý ba nghiệp được thù thắng ?

Thân, ngũ, ý ba nghiệp được thanh tịnh ?

Thân, ngũ, ý, ba nghiệp được vô nhiễm ?

Thân, ngũ, ý, ba nghiệp được trí dẫn đạo ?

Bồ-tát làm thế nào được sanh xứ đầy đủ ?

Chủng tộc đầy đủ ?

Gia thế đầy đủ ?

Sắc thân đầy đủ ?

Tướng mạo đầy đủ ?

Niệm đầy đủ ?

Huệ đầy đủ ?

Hạnh đầy đủ ?

Vô úy đầy đủ ?

Giác ngộ đầy đủ ?

Bồ-tát làm thế nào được thắng huệ ?

Được đệ nhứt huệ ?

Được tối thượng huệ ?

Được tối thắng huệ ?

Được vô lượng huệ ?

Được vô số huệ ?

Được bất tư nghi huệ?

Được vô giữ đẳng huệ ?

Được bất khả lượng huệ ?

Được bất khả thuyết huệ ?

Bồ-tát làm thế nào được : nhơn lực, duyên lực, dục lực, phương tiện lực, sở duyên lực, căn lực, quan sát lực, xa ma tha lực, tỳ bát xá na lực, tư duy lực ?

Bồ-tát làm thế nào được : uẩn thiện xảo, xứ thiện xảo, giới thiện xảo, duyên khởi thiện xảo, dục giới thiện xảo, sắc giới thiện xảo, vô sắc giới thiện xảo, quá khứ thiện xảo, vị lai thiện xảo, hiện tại thiện xảo ?

Bồ-tát làm thế nào khéo tu tập : niệm giác phần, trạch pháp giác phần, tinh tấn giác phần, hỷ giác phần, khinh an giác phần, định giác phần, xả giác phần, không giác phần, vô tướng giác phần, vô nguyện giác phần ?

Bồ-tát làm thế nào được viên mãn : Đàn Ba-la-mật, Thi Ba-la-mật, Sằn-đề Ba-la-mật, Tỳ-lê-gia Ba-la-mật, Thiền-na Ba-la-mật, Bát-nhã Ba-la-mật, từ, bi, hỷ, xả ?

Bồ-tát làm thế nào được thập lực : xứ phi xứ trí lực, quả vị hiện tại nghiệp báo trí lực, căn thắng liệt trí lực, chủng chủng giới trí lực, chủng chủng giải trí lực, nhứt thiết chí xứ đạo trí lực, thiên giải thoát tam-muội nhiễm tịnh trí lực, túc trụ niệm trí lực, vô chướng ngại thiên nhãn trí lực, đoạn chư tập trí lực ?

Bồ-tát làm thế nào thường được sự thủ hộ cung kính cúng dường của : Thiên Vương, Long Vương, Dạ Xoa Vương, Càn thát bà Vương, A tu la Vương, Ca lâu la Vương, Khẩn na la Vương, Ma hầu la già Vương, Nhơn Vương, Phạm Vương ?

Bồ-tát làm thế nào được mình là những chỗ : y tựa, cứu độ, chỗ về, chỗ đến, là đuốc, là sáng, là soi, là dẫn đạo, thẳng đạo, phổ đạo cho tất cả chúng sanh ?

Đối với tất cả chúng sanh, Bồ-tát làm thế nào là : đệ nhất, là lớn, là thẳng, là tối thẳng, là diệu, là cực diệu, là thượng, là vô thượng, là vô đẳng, là vô đẳng đẳng ?

Văn Thủ Sư Lợi Bồ-tát bảo Trí Thủ Bồ-tát :

Lành thay Phật tử ! Nay ngài vì muốn nhiều lợi ích, nhiều an ổn, thương xót thế gian, lợi lạc thiên nhơn mà hỏi những nghĩa như vậy.

Phật tử ! Nếu Bồ-tát khéo dụng tâm thời được tất cả công đức thẳng diệu, nơi Phật pháp được tâm vô ngại, được trụ nơi đạo của tam thế chư Phật, trụ theo chúng sanh hằng không bỏ rời, đều có

thể thông đạt đúng các pháp tướng, dứt tất cả điều ác, đầy đủ tất cả điều lành, sẽ được hình sắc đệ nhất như Phổ Hiền, đầy đủ tất cả hạnh nguyện, với tất cả pháp đều được tự tại, sẽ là đạo sư thứ hai của chúng sanh.

Phật tử ! Bồ-tát dụng tâm thế nào mà có thể được tất cả thắng diệu công đức ?

Phật tử lắng nghe đây :

Bồ-tát ở nhà,
Nên nguyện chúng sanh,
Biết nhà tánh không,
Khỏi sự bức ngặt.

Hiếu thờ cha mẹ,
Nên nguyện chúng sanh,
Kính thờ chư Phật,
Hộ dưỡng tất cả.

Vợ con hội họp,
Nên nguyện chúng sanh,
Oán thân bình đẳng,
Lìa hủi tham trước.

Nếu được ngũ dục,
Nên nguyện chúng sanh,
Nhổ mũi tên dục,
Rốt ráo an ổn.

Kỹ nhạc tụ hội,
Nên nguyện chúng sanh,
Vui nơi chánh pháp,
Rõ nhạc chẳng thật.

Nếu ở cung thất,
Nên nguyện chúng sanh,
Vào nơi thánh địa,
Trừ hẳn uế dục.

Lúc đeo trang sức,
Nên nguyện chúng sanh,
Bỏ tư trang giả,
Đến chỗ chơn thật.

Lên trên lầu các,
Nên nguyện chúng sanh,
Lên lầu chánh pháp,
Thấy suốt tất cả.

Nếu có bố thí,
Nên nguyện chúng sanh,
Bỏ được tất cả,
Lòng không ái trước.

Chúng hội tu tập,
Nên nguyện chúng sanh,
Xả những tụ pháp,
Thành nhứt thiết trí.

Nếu ở ách nạn,
Nên nguyện chúng sanh,
Tùy ý tự tại,
Chỗ làm vô ngại.

Lúc bỏ cư gia,
Nên nguyện chúng sanh,
Xuất gia vô ngại,
Tâm được giải thoát.

Vào tăng già lam,
Nên nguyện chúng sanh,
Diễn thuyết các thứ
Pháp không tranh cãi.

Đến đại, tiểu sư,
Nên nguyện chúng sanh,
Khéo thờ sư trưởng,
Tập làm điều lành.

Cầu xin xuất gia,
Nên nguyện chúng sanh,
Được pháp bất thối,
Lòng không chướng ngại.

Thoát bỏ tục nhân,
Nên nguyện chúng sanh,
Siêng tu căn lành,
Bỏ những tội ách.

Cạo bỏ râu tóc,
Nên nguyện chúng sanh,
Lìa hẳn phiền não,
Rốt ráo tịch diệt.

Đắp y Ca-sa,
Nên nguyện chúng sanh,
Lòng không nhiễm trước,
Đủ đạo đại tiên.

Lúc chánh xuất gia,
Nên nguyện chúng sanh,
Đồng Phật xuất gia,
Cứu hộ tất cả.

**Tự quy y Phật,
Nên nguyện chúng sanh,
Nối thành Phật chủng,
Phát tâm vô thượng.**

**Tự quy y Pháp,
Nên nguyện chúng sanh,
Sâu vào kinh tạng,
Trí huệ như biển.**

**Tự quy y Tăng,
Nên nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng,
Tất cả vô ngại.**

Lục thọ học giới,
Nên nguyện chúng sanh,
Khéo học nơi giới,
Chẳng làm điều ác.

Thọ Xà Lê dạy,
Nên nguyện chúng sanh,
Đầy đủ oai nghi,
Chỗ làm chơn thật.

Thọ Hòa Thượng dạy,
Nên nguyện chúng sanh,
Vào trí vô sanh,
Đến chỗ vô y.

Thọ giới cụ túc,
Nên nguyện chúng sanh,
Đủ các phương tiện,
Được pháp tối thắng.

Nếu vào nhà cửa,
Nên nguyện chúng sanh,
Lên nhà vô thượng,
An trụ bất động.

Nếu trải giường tòa,
Nên nguyện chúng sanh,
Trải mở pháp lành,
Thấy tướng chơn thật.

Chánh thân đoan tọa,
Nên nguyện chúng sanh,
Ngồi Bồ-đề tòa,
Tâm không tham trước.

Lúc ngồi kiết già,
Nên nguyện chúng sanh,
Căn lành kiên cố,
Được bực bất động.

Tu hành nơi định,
Nên nguyện chúng sanh,
Dùng định phục tâm,
Rốt ráo không thừa.

Nếu tu pháp quán,
Nên nguyện chúng sanh,
Thấy lý như thật,
Trọn không tranh cãi.

Xả ngòi kiết già,
Nên nguyện chúng sanh,
Quan sát hành pháp,
Đều quy tan mất.

Lúc để chân đứng,
Nên nguyện chúng sanh,
Tâm được giải thoát,
An trụ bất động.

Nếu cất chân lên,
Nên nguyện chúng sanh,
Khỏi biển sanh tử,
Đủ các pháp lành.

Lúc mặc quần dưới,
Nên nguyện chúng sanh,
Mặc những căn lành,
Đầy đủ hổ thẹn.

Chỉnh áo cột giải,
Nên nguyện chúng sanh,
Kiềm thúc căn lành,
Chẳng để tan mất.

Nếu mặc áo trên,
Nên nguyện chúng sanh,
Được căn lành lớn,
Đến bờ pháp kia.

Đắp Tăng-già-lê,
Nên nguyện chúng sanh,
Vào ngôi đệ nhất,
Được pháp bất động.

Tay cầm nhành dương,
Nên nguyện chúng sanh,
Đều được diệu pháp,
Rốt ráo thanh tịnh.

Lúc nhãn nhàn dương,
Nên nguyện chúng sanh,
Tâm ý điều tịnh,
Nhai các phiền não.

Lúc đại tiểu tiện,
Nên nguyện chúng sanh,
Bỏ tham sân si,
Dẹp trừ điều tội.

Việc rồi đến nước,
Nên nguyện chúng sanh,
Trong pháp xuất thế,
Qua đến mau chóng.

Rửa ráy thân nhờ,
Nên nguyện chúng sanh,
Thanh tịnh điều nhu,
Rốt ráo không nhờ.

Xối nước trên tay,
Nên nguyện chúng sanh,
Được tay thanh tịnh,
Thọ trì Phật pháp.

Dùng nước rửa mặt,
Nên nguyện chúng sanh,
Được tịnh pháp môn,
Trọn không nhờ bợn.

Tay cầm tích trượng,
Nên nguyện chúng sanh,
Lập hội bố thí,
Bày đạo như Phật.

Tay cầm ứng khí,
Nên nguyện chúng sanh,
Thành tựu pháp khí,
Thọ trời người cúng.

Bước chân lên đường,
Nên nguyện chúng sanh,
Đến chỗ Phật đi,
Vào nơi vô y.

Nếu ở nơi đường,
Nên nguyện chúng sanh,
Hay đi đường Phật,
Hướng pháp vô dư.

Theo đường mà đi,
Nên nguyện chúng sanh,
Noi tịnh pháp giới,
Tâm không chướng ngại.

Thấy lên đường cao,
Nên nguyện chúng sanh,
Khỏi hể² ba cõi,
Tâm không khiếp nhược.

Thấy xuống đường thấp,
Nên nguyện chúng sanh,
Tâm ý khiêm hạ
Lớn căn lành Phật.

Thấy đường quanh co,
Nên nguyện chúng sanh,
Bỏ đạo bất chánh,
Trừ hẳn ác kiến.

Nếu thấy đường thẳng,
Nên nguyện chúng sanh,
Tâm ý chánh trực,
Không dua không dối.

Thấy đường nhiều bụi,
Nên nguyện chúng sanh,
Xa lìa bụi bặm,
Được pháp thanh tịnh.

Thấy đường không bụi,
Nên nguyện chúng sanh,
Thường tu đại bi,
Tâm ý nhuần thấm.

Nếu thấy đường hiểm,
Nên nguyện chúng sanh,
Trụ chánh pháp giới,
Lìa những tội nạn.

Nếu thấy chúng hội,
Nên nguyện chúng sanh,
Nói pháp thậm thâm,
Tất cả hòa hiệp.

Nếu thấy trụ lớn,
Nên nguyện chúng sanh,
Lìa tâm chấp ngã,
Không có phần hận.

Nếu thấy tông lâm,
Nên nguyện chúng sanh,
Chư thiên và nhơn,
Chỗ nên kính lễ.

Nếu thấy núi cao,
Nên nguyện chúng sanh,
Căn lành siêu thoát,
Không thể tội đánh.

Lúc thấy cây gai,
Nên nguyện chúng sanh,
Chóng được cắt bỏ,
Những gai tam độc.

Thấy cây lá rậm,
Nên nguyện chúng sanh,
Dùng định giải thoát,
Để làm che chói.

Nếu thấy hoa nở,
Nên nguyện chúng sanh,
Các pháp thần thông,
Như hoa đua nở.

Nếu thấy cây hoa,
Nên nguyện chúng sanh,
Tướng tốt như hoa,
Đủ ba mươi hai.

Nếu thấy trái hột,
Nên nguyện chúng sanh,
Được pháp tối thắng,
Chứng đạo Bồ-đề.

Nếu thấy sông lớn,
Nên nguyện chúng sanh,
Được dự pháp lưu,
Vào Phật trí hải.

Nếu thấy bờ đầm,
Nên nguyện chúng sanh,
Chóng ngộ diệu pháp,
Nhứt vị của Phật.

Nếu thấy ao hồ,
Nên nguyện chúng sanh,
Ngũ nghiệp hoàn toàn,
Hay khéo diễn thuyết.

Nếu thấy giếng nước,
Nên nguyện chúng sanh,
Đầy đủ biện tài,
Diễn tất cả pháp.

Nếu thấy suối chảy,
Nên nguyện chúng sanh,
Thêm lớn phương tiện,
Thiện căn vô tận.

Nếu thấy kiều lộ,
Nên nguyện chúng sanh,
Rộng độ tất cả,
Dường như cầu đồ.

Nếu thấy nước chảy,
Nên nguyện chúng sanh,
Được ý nguyện lành,
Rửa nhơ phiền não.

Thấy dọn vườn tược,
Nên nguyện chúng sanh,
Trong vườn ngũ dục,
Dọn sạch cỏ ái.

Thấy rừng vô ưu,
Nên nguyện chúng sanh,
Lìa hẳn tham ái,
Chẳng còn lo sợ.

Nếu thấy công viên,
Nên nguyện chúng sanh,
Siêng tu hạnh lành,
Đến Phật Bồ-đề.

Thấy người nghiêm sức,
Nên nguyện chúng sanh,
Trang nghiêm thân đẹp,
Ba mươi hai tướng.

Thấy không nghiêm sức,
Nên nguyện chúng sanh,
Bỏ những trang sức,
Đủ hạnh Đầu-đà.

Thấy người ham vui,
Nên nguyện chúng sanh,
Vui nơi chánh pháp,
Ưa thích chẳng bỏ.

Thấy không ham vui,
Nên nguyện chúng sanh,
Trong sự hữu vi,
Lòng không ưa thích.

Thấy người vui sướng,
Nên nguyện chúng sanh,
Thường được an vui,
Thích cúng dường Phật.

Thấy người khổ não,
Nên nguyện chúng sanh,
Được căn bốn trí,
Dứt trừ sự khổ.

Thấy người mạnh khỏe,
Nên nguyện chúng sanh,
Vào chơn thật huệ,
Trọn không bệnh Khổ.

Thấy người tật bệnh,
Nên nguyện chúng sanh,
Biết thân không tịch,
Lìa sự tranh cãi.

Thấy người xinh đẹp,
Nên nguyện chúng sanh,
Vói Phật Bồ-tát,
Thường kính thường tin.

Thấy người xấu xí,
Nên nguyện chúng sanh,
Vói điều bất thiện,
Chẳng ưa chẳng thích.

Thấy người báo ơn,
Nên nguyện chúng sanh,
Vói Phật Bồ-tát,
Hay biết ơn đức.

Thấy người bội ơn,
Nên nguyện chúng sanh,
Với kẻ làm ác,
Chẳng trả thù oán.

Nếu thấy Sa-môn,
Nên nguyện chúng sanh,
Điều nhu tịch tịnh,
Rốt ráo đệ nhất.

Thấy Bà-la-môn,
Nên nguyện chúng sanh,
Giữ trọn phạm hạnh,
Lìa tất cả ác.

Thấy người khổ hạnh,
Nên nguyện chúng sanh,
Y nơi khổ hạnh,
Đến bậc rốt ráo.

Thấy người hạnh tốt,
Nên nguyện chúng sanh,
Giữ bền chí hạnh,
Chẳng bỏ Phật đạo.

Thấy mặc giáp trụ,
Nên nguyện chúng sanh,
Thường mặc giáp lành,
Đến pháp vô sư.

Thấy không võ trang,
Nên nguyện chúng sanh,
Lìa hẳn tất cả,
Những nghiệp bất thiện.

Thấy người luận nghị,
Nên nguyện chúng sanh,
Đều dẹp phá được,
Tất cả dị luận.

Thấy người chánh mạng,
Nên nguyện chúng sanh,
Được mạng thanh tịnh,
Không dối giả dạng.

Nếu thấy Quốc vương,
Nên nguyện chúng sanh,
Được làm pháp vương,
Thường chuyển chánh pháp.

Nếu thấy vương tử,
Nên nguyện chúng sanh,
Từ pháp hóa sanh,
Mà làm Phật tử.

Nếu thấy trưởng giả,
Nên nguyện chúng sanh,
Xét đoán sáng suốt,
Chẳng làm điều ác.

Nếu thấy đại thần,
Nên nguyện chúng sanh,
Hằng giữ chánh niệm,
Tập làm điều thiện.

Nếu thấy thành quách,
Nên nguyện chúng sanh,
Được thân kiên cố,
Tâm không hèn nhát.

Nếu thấy kinh đô,
Nên nguyện chúng sanh,
Công đức đồng nhóm,
Lòng luôn vui vẻ.

Thấy ở rừng vắng,
Nên nguyện chúng sanh,
Đáng được trời người,
Ca ngợi kính ngưỡng.

Vào xóm khát thực,
Nên nguyện chúng sanh,
Nhập thâm pháp giới,
Tâm không chướng ngại.

Đến cửa nhà người,
Nên nguyện chúng sanh,
Vào trong tất cả,
Cửa nhà Phật pháp.

Vào nhà người rồi,
Nên nguyện chúng sanh,
Được vào Phật thừa,
Ba thời bình đẳng.

Thấy không thí xả,
Nên nguyện chúng sanh,
Thường chẳng bỏ rời,
Pháp công đức lớn.

Thấy người thí xả,
Nên nguyện chúng sanh,
Được bỏ lìa hẳn,
Khổ ba ác đạo.

Nếu thấy bát không,
Nên nguyện chúng sanh,
Tâm ý thanh tịnh,
Trống sạch phiền não.

Nếu thấy bát đầy,
Nên nguyện chúng sanh,
Đầy đủ trọn vẹn,
Tất cả thiện pháp.

Nếu được cung kính,
Nên nguyện chúng sanh,
Cung kính tu hành,
Tất cả Phật pháp.

Chẳng được cung kính,
Nên nguyện chúng sanh,
Chẳng làm tất cả,
Những điều bất thiện.

Thấy người hổ thẹn,
Nên nguyện chúng sanh,
Đủ hạnh hổ thẹn,
Che giấu căn thân.

Thấy không hổ thẹn,
Nên nguyện chúng sanh,
Lìa bỏ không thẹn,
Trụ đạo đại từ.

Được thực phẩm ngon,
Nên nguyện chúng sanh,
Đều được mãn nguyện,
Không lòng tham muốn.

Được thực phẩm dỏ,
Nên nguyện chúng sanh,
Ai cũng đều được,
Pháp vị tam-muội.

Được vật thực mềm,
Nên nguyện chúng sanh,
Huân tập đại bi,
Tâm ý nhu nhuyến.

Được vật thực cứng,
Nên nguyện chúng sanh,
Tâm không nhiễm trước,
Dứt hết tham ái.

Nếu lúc ăn cơm,
Nên nguyện chúng sanh,
Ăn món thiền duyệt,
Pháp hỷ no đủ.

Lúc thọ mùi vị,
Nên nguyện chúng sanh,
Được Phật thượng vị,
Cam lộ đầy đủ.

Lúc ăn cơm xong,
Nên nguyện chúng sanh,
Việc làm đều xong,
Đủ những Phật pháp.

Nếu lúc thuyết pháp,
Nên nguyện chúng sanh,
Biện luận vô tận,
Tuyên rộng pháp yếu.

Lúc ra khỏi nhà,
Nên nguyện chúng sanh,
Thâm nhập Phật trí,
Khỏi hẳn ba cõi.

Nếu lúc xuống nước,
Nên nguyện chúng sanh,
Vào nhứt thiết trí,
Rõ ba thời đồng.

Tắm rửa thân thể,
Nên nguyện chúng sanh,
Thân tâm không nhớ,
Trong ngoài sáng sạch.

Mùa nắng nóng độc,
Nên nguyện chúng sanh,
Bỏ lìa khổ não,
Tất cả đều hết.

Hết nắng vừa mát,
Nên nguyện chúng sanh,
Chứng pháp vô thượng,
Rốt ráo mát mẻ.

Lúc đọc tụng kinh,
Nên nguyện chúng sanh,
Thuận lời Phật dạy,
Tổng trì chẳng quên.

Nếu được thấy Phật,
Nên nguyện chúng sanh,
Được vô ngại nhãn,
Thấy tất cả Phật.

Lúc ngắm kỹ Phật,
Nên nguyện chúng sanh,
Đều như Phổ Hiền,
Xinh đẹp nghiêm tốt.

Lúc thấy tháp Phật,
Nên nguyện chúng sanh,
Tôn trọng như tháp,
Thọ trời người cúng.

Cung kính xem tháp,
Nên nguyện chúng sanh,
Chư thiên và người,
Cùng nhau chiêm ngưỡng.

Đánh lễ tháp Phật,
Nên nguyện chúng sanh,
Tất cả trời người,
Chẳng thấy đánh được.

Đi nhiều tháp Phật,
Nên nguyện chúng sanh,
Tu hành không trái,
Thành nhưt thiết trí.

Nhiều tháp ba vòng,
Nên nguyện chúng sanh,
Siêng cầu Phật đạo,
Lòng không biếng trễ.

Khen công đức Phật,
Nên nguyện chúng sanh,
Đều đủ công đức,
Ca ngợi vô tận.

Khen tướng hảo Phật,
Nên nguyện chúng sanh,
Thành tựu Phật thân,
Chứng pháp vô tướng.

Nếu lúc rửa chân,
Nên nguyện chúng sanh,
Đủ sức thần túc,
Chỗ đi vô ngại.

Ngủ nghỉ phải thời,
Nên nguyện chúng sanh,
Thân được an ổn,
Lòng không động loạn.

Ngủ vừa tỉnh giấc,
Nên nguyện chúng sanh,
Tất cả trí giác,
Ngó khắp mười phương.

Phật tử ! Nếu chư Bồ-tát dụng tâm như vậy thời được tất cả công đức thắng diệu. Tất cả thế gian: chư thiên, ma, phạm, sa-môn, bà-la-môn, càn-thát-bà, a-tu-la v.v... nhĩn đến tất cả Thanh Văn, Duyên Giác không thể làm lay động được.

PHẨM HIỀN THỦ THỨ MƯỜI HAI

Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát nói hạnh thanh tịnh không trược loạn đại công đức rồi, vì muốn hiển thị công đức của Bồ-đề tâm, nên nói kệ hỏi Hiền Thủ Bồ-tát :

Nay tôi đã vì chư Bồ-tát
 Nói hạnh thanh tịnh Phật đã tu
 Ngài cũng nên ở trong hội này
 Diễn đạt tu hành công đức lớn.

Lúc đó Hiền Thủ Bồ-tát nói kệ đáp :

Lành thay xin ngài lắng nghe đây
 Những công đức đó chẳng lường được

Nay tôi tùy sức, nói ít phần
Như một giọt nước trong biển lớn.
Nếu có Bồ-tát sơ phát tâm
Thệ cầu sẽ chứng Phật Bồ-đề
Công đức của kia không ngần mé
Không thể cân lường, chẳng gì sánh.
Huống là vô lượng vô biên kiếp
Tu đủ địa, độ, các công đức
Mười phương tất cả chư Như Lai
Đều cùng ngợi khen chẳng hết được.
Vô biên công đức lớn như vậy
Nay tôi trong đây nói ít phần
Ví như chân chim vạch không gian

Và như hạt bụi trên đại địa.
Bồ-tát phát tâm cầu Bồ-đề
Chẳng phải không nhơn, không có duyên
Với Phật, Pháp, Tăng khởi lòng tin
Do đây mà sanh tâm rộng lớn.
Chẳng cầu ngũ dục và ngôi vua
Chẳng mong giàu, vui, danh tiếng lớn
Chỉ vì dứt hẳn khổ chúng sanh
Lợi ích thế gian mà phát ý.
Thường muốn lợi lạc các chúng sanh
Trang nghiêm cõi nước, cúng dường Phật
Thọ trì chánh pháp, tu trí huệ
Vì chúng Bồ-đề mà phát tâm.

Thâm tâm, tin, hiểu thường thanh tịnh
Cung kính, tôn trọng tất cả Phật
Nơi Pháp và Tăng cũng như vậy
Chỉ thành cúng dường mà phát tâm.
Thâm tín nơi Phật và Phật pháp
Cũng tin Phật tử đạo tu hành
Và tin vô thượng đại Bồ-đề
Do đây Bồ-tát phát tâm nguyện.
Tin là đạo nguyên, mẹ công đức
Nuôi lớn tất cả những pháp lành
Dứt trừ lưới nghi, khỏi vòng ái
Khai thị Niết-bàn, đạo vô thượng.
Tin không nhớ bợn, lòng thanh tịnh

Là cội cung kính, trừ kiêu mạn
Cũng là pháp tạng đệ nhất tài
Là tay thanh tịnh thọ thiện hạnh.
Tin hay ban cho, không bỏn sẻn
Tin hay hoan hỷ vào Phật pháp
Tin hay thêm lớn trí công đức
Tin quyết đến được bậc Như Lai.
Tin khiến lục căn sạch, sáng, lạ
Tin sức kiên cố không bị hư
Tin hay dứt hẳn cội phiền não
Tin hay chuyển hướng Phật công đức.
Tin nơi cảnh giới không chấp trước
Xa lìa các nạn, được vô nạn

Tin hay vượt khỏi các đường ma
Thị hiện đạo giải thoát vô thượng.
Tin là giống công đức không hư
Tin hay sanh trưởng cây Bồ-đề
Tin hay thêm lớn trí tối thắng
Tin hay thị hiện tất cả Phật.
Cứ theo công hạnh nói thứ đệ
Tin là hơn hết, rất khó được
Ví như trong tất cả thế gian
Mà có như ý diệu bửu châu.
Nếu thường tin thờ nơi chư Phật
Thời hay trì giới và tu học;

Nếu thường trì giới và tu học
Thời hay đầy đủ các công đức.
Giới hay khai phát gốc Bồ-đề
Học là siêng tu bực công đức,
Nơi giới và học thường thuận làm
Thời được chư Phật luôn khen ngợi.
Nếu thường tin phụng nơi chư Phật
Thời hay trần thiết cúng dường lớn
Nếu hay trần thiết cúng dường lớn
Người này tin Phật bất tư nghi.
Nếu thường tin phụng nơi tôn pháp
Thời nghe Phật pháp không nhàm đủ

Nếu nghe Phật pháp không nhàm đủ
Người này tin pháp bất tư nghi.
Nếu thường tin phụng thanh tịnh tăng
Thời được tín tâm bất thối chuyển
Nếu được tín tâm bất thối chuyển
Người này tín lực không dao động.
Nếu được tín lực không dao động
Thời được lực căn sạch sáng lẹ
Nếu được lực căn sạch sáng lẹ
Thời hay xa lìa ác tri thức.
Nếu hay xa lìa ác tri thức
Thời được gần gũi thiện tri thức

Nếu được gần gũi thiện tri thức
Thời hay tu tập quảng đại thiện.
Nếu hay tu tập quảng đại thiện
Người này được thành nhưn lực lớn
Nếu người được thành nhưn lực lớn
Thời được thù thắng quyết định giải.
Nếu được thù thắng quyết định giải
Thời được chư Phật thường hộ niệm
Nếu được chư Phật thường hộ niệm
Thời hay phát khởi Bồ-đề tâm
Nếu hay phát khởi Bồ-đề tâm
Thời hay siêng tu Phật công đức

Nếu hay siêng tu Phật công đức
Thời được sanh vào nhà của Phật.
Nếu được sanh ở nhà chư Phật
Thời khéo tu hành phương tiện lớn
Nếu khéo tu hành phương tiện lớn
Thời tâm tin ưa được thanh tịnh.
Nếu được tâm tin ưa thanh tịnh
Thời được tâm tăng thượng tối thắng
Nếu được tâm tăng thượng tối thắng
Thời thường tu tập Ba-la-mật
Nếu thường tu tập Ba-la-mật
Thời được trọn đủ pháp đại thừa

Nếu được trọn đủ pháp đại thừa
Thời hay đúng pháp cúng dường Phật.
Nếu hay đúng pháp cúng dường Phật
Thời được tâm niệm Phật bất động
Nếu được tâm niệm Phật bất động
Thời thường thấy được vô lượng Phật.
Nếu thường thấy được vô lượng Phật
Thời thấy Như Lai thể thường trụ
Nếu thấy Như Lai thể thường trụ
Thời biết được pháp trọn bất diệt.
Nếu biết được pháp trọn bất diệt
Thời được biện tài vô chướng ngại

Nếu được biện tài vô chương ngại
Thời hay khai diễn vô biên pháp.
Nếu hay khai diễn vô biên pháp
Thời hay từ mẫn độ chúng sanh
Nếu hay từ mẫn độ chúng sanh
Thời được tâm đại bi kiên cố.
Nếu được tâm đại bi kiên cố
Thời hay mẫn ư pháp thâm diệu
Nếu hay mẫn ư pháp thâm diệu
Thời hay xa lìa lỗi hữu vi.
Nếu hay xa lìa lỗi hữu vi
Thời là kiên mạn và phóng dật

Nếu là kiêu mạn và phóng dật
Thời hay kiêm lợi tất cả chúng.
Nếu hay kiêm lợi tất cả chúng
Thời ở sanh tử không mỗi nhàm
Nếu ở sanh tử không mỗi nhàm
Thời được dũng kiện không ai hơn.
Nếu được dũng kiện không ai hơn
Thời hay phát khởi đại thần thông
Nếu hay phát khởi đại thần thông
Thời biết hạnh tất cả chúng sanh.
Nếu biết hạnh tất cả chúng sanh
Thời hay thành tựu các quần sanh

Nếu hay thành tựu các quần sanh
Thời được trí khéo nhiếp chúng sanh.
Nếu được trí khéo nhiếp chúng sanh
Thời hay thành tựu pháp tứ nhiếp
Nếu hay thành tựu pháp tứ nhiếp
Thời cho chúng sanh lợi vô hạn
Nếu cho chúng sanh lợi vô hạn
Thời đủ phương tiện trí tối thắng
Nếu đủ phương tiện trí tối thắng
Thời trụ đạo dũng mãnh vô thượng.
Nếu trụ đạo dũng mãnh vô thượng
Thời hay xô dẹp những ma lực

Nếu hay xô dẹp những ma lực
Thời hay vượt khỏi cảnh tứ ma.
Nếu hay vượt khỏi cảnh tứ ma
Thời được đến nơi bực bất thối
Nếu được đến nơi bực bất thối
Thời được pháp nhãn vô sanh lớn.
Nếu được pháp nhãn vô sanh lớn
Thời được chư Phật thọ ký cho
Nếu được chư Phật thọ ký cho
Thời tất cả Phật hiện ra trước.
Nếu được chư Phật hiện ra trước
Thời rõ mật dụng thần thông lớn

Nếu rõ mật dụng thần thông lớn
Thời được chư Phật thường nhớ tưởng.
Nếu được chư Phật thường nhớ tưởng
Thời dùng Phật đức tự trang nghiêm
Nếu dùng Phật đức tự trang nghiêm
Thời được thân đoan nghiêm diệu phước.
Nếu được thân đoan nghiêm diệu phước
Thời thân sáng chói dường núi vàng
Nếu thân sáng chói dường núi vàng
Thời đủ ba mươi hai tướng hảo.
Nếu đủ ba mươi hai tướng hảo
Tám mươi tùy hảo đồng nghiêm sức

Nếu đủ tùy hảo đồng nghiêm sức
Thời thân sáng chói vô hạn lượng.
Nếu thân sáng chói vô hạn lượng
Thời được quang minh bất tư nghị
Nếu được quang minh bất tư nghị
Quang minh này hiện những liên hoa.
Những liên hoa từ quang minh hiện
Có vô lượng Phật ngự trên liên hoa
Thị hiện mười phương đều khắp cả
Đều hay điều phục các chúng sanh.
Nếu hay điều phục các chúng sanh
Thời hiện vô lượng thần thông lực.

Nếu hiện vô lượng thần thông lực
Thời trụ bất tư nghị cõi nước,
Thời diễn thuyết bất tư nghị pháp
Khiến bất tư nghị chúng hoan hỷ.
Nếu diễn thuyết bất tư nghị pháp
Khiến bất tư nghị chúng hoan hỷ
Thời dùng sức trí huệ, biện tài
Tùy tâm chúng sanh mà giáo hóa.
Nếu dùng sức trí huệ biện tài
Tùy tâm chúng sanh mà giáo hóa
Thời dùng trí huệ làm tiên đạo
Thân, ngữ, ý, thường không lầm lỗi.

Nếu dùng trí huệ làm tiên đạo
Thân ngữ ý thường không lầm lỗi
Thời nguyện lực tất được tự tại
Tùy theo các loài mà hiện thân.
Nếu nguyện lực ấy được tự tại
Tùy theo các loài mà hiện thân
Thời lúc tùy chúng, mà thuyết pháp
Âm thanh tùy loại, khó nghĩ bàn
Nếu lúc vì chúng mà thuyết pháp
Âm thanh tùy loại, khó nghĩ bàn
Thời với tâm tất cả chúng sanh
Một niệm biết cả không thừa sót.

Nếu với tâm tất cả chúng sanh
Một niệm biết cả không thừa sót.
Thời biết phiền não không từ đâu
Trọn không còn chìm trong sanh tử.
Nếu biết phiền não không từ đâu
Trọn không còn chìm trong sanh tử
Thời được thân công đức pháp tánh
Dùng pháp oai lực hiện thế gian.
Nếu được thân pháp tánh công đức
Dùng pháp oai lực hiện thế gian
Thời được thập địa, mười tự tại
Tu hành các độ, thắng giải thoát

Nếu được thập địa, mười tự tại
Tu hành các độ, thắng giải thoát
Thời được quán đánh đại thần thông
Trụ nơi tối thắng các tam-muội.
Nếu được quán đánh đại thần thông
Trụ nơi tối thắng các tam-muội
Thời khắp mười phương chỗ chư Phật
Đáng thọ quán đánh được thắng vị
Nếu khắp mười phương chỗ chư Phật
Đáng thọ quán đánh được thắng vị
Thời được tất cả Phật mười phương
Tay lấy cam lộ rưới trên đánh

Nếu được tất cả Phật mười phương
Tay lấy cam lồ rưới trên đánh
Thời thân đầy khắp như hư không
An trụ bất động khắp mười phương.
Nếu thân đầy khắp như hư không
An trụ bất động khắp mười phương
Thời chỗ sở hành không ai bằng
Chư thiên, người đời chẳng biết được.
Bồ-tát siêng tu hạnh đại bi
Nguyện độ tất cả đều trọn vẹn
Nếu ai nghe thấy mà cúng dường
Đều làm cho họ được an lạc.

Thần lực của chư Bồ-tát kia
Pháp nhãn toàn vẹn không khuyết giảm
Những đạo diệu hạnh thập thiện thảy
Thắng bửu vô lượng đều hiển hiện.
Nư báu kim cang trong đại hải
Do oai lực này sanh các báu;
Không tăng, không giảm, cũng vô tận
Công đức của Bồ-tát cũng vậy.
Hoặc có quốc độ không có Phật
Bồ-tát nơi đó hiện thành Phật,
Nếu có quốc độ chẳng biết Pháp
Nơi đó Bồ-tát thuyết diệu pháp.

Không có phân biệt, không công dụng
Trong khoảng một niệm khắp mười phương
N như mặt nguyệt sáng chiếu khắp nơi
Vô lượng phương tiện độ quần sanh.
Ở trong mười phương các thế giới
Niệm niệm thị hiện thành Phật đạo
Chuyển chánh pháp luân vào tịch diệt
Nhẫn đến xá lợi phân bố rộng.
Hoặc hiện Thanh Văn cùng Độc Giác
Hoặc hiện thành Phật khắp trang nghiêm
N như vậy khai diễn pháp ba thừa
Rộng độ chúng sanh vô lượng kiếp.

Hoặc hiện thân đồng nam đồng nữ
Trời rồng nhả đến a tu la,
Cùng với Ma-hầu-la-già thả
Tùy chúng sở thích đều khiến thấy.
Chúng sanh hình tướng đều chẳng đồng
Hành nghiệp, âm thanh cũng vô lượng
Tất cả như vậy đều hiện được
Hải ấn tam-muội oai thần lực.
Nghiêm tịnh bất tư nghị quốc độ
Cúng dường tất cả chư Như Lai
Phóng đại quang minh vô lượng biên
Độ thoát chúng sanh cũng vô hạn.

Trí huệ tự tại, bất tư nghị
Ngôn từ thuyết pháp không chướng ngại
Thí, giới, nhẫn, tấn và thiền định
Trí huệ, phương tiện, thần thông thắng.
Tất cả như vậy đều tự tại
Do Phật hoa nghiêm tam-muội lực.
Trong một vi trần nhập tam-muội
Thành tựu vi trần tất cả định,
Mà vi trần kia cũng không thêm
Nơi một hiện khắp vô biên cõi.
Trong một trần kia, nhiều quốc độ
Hoặc là có Phật, hoặc không Phật,

Hoặc là tạp nhiễm, hoặc thanh tịnh
Hoặc cõi rộng lớn, hoặc hẹp nhỏ
Hoặc có cõi thành, hoặc là hoại
Hoặc cõi chánh trụ, hoặc bàng trụ,
Hoặc như ánh nắng giữa đồng trống
Hoặc như lưới Thiên Đế trên trời.
Như chỗ thị hiện trong một trần
Tất cả vi trần đều như vậy,
Đây là những thánh nhơn cao cả
Tam-muội, giải thoát thần thông lực.
Nếu muốn cúng dường tất cả Phật
Nhập nơi tam-muội khởi thần thông

**Hay dùng một tay khắp đại thiên
Cúng khắp tất cả vô số Phật.
Bao nhiêu hoa đẹp ở mười phương
Hương thoa, hương bột, báu vô giá
Đều từ trong tay xuất hiện ra
Cúng dường chư Phật ngự đạo thọ.
Bửu y vô giá, xen hương diệm
Bửu tràng phan, lọng đều xinh đẹp
Vàng rồng làm hoa, ngọc làm màn
Tất cả đều từ trong tay hiện.
Bao nhiêu vật tốt ở mười phương
Đáng đem phụng hiến đáng vô thượng**

Trong tay tất cả đều hiện đủ
Trước cây Bồ-đề cúng chư Phật.
Tất cả kỹ nhạc ở mười phương
Chung, cổ, cầm, sắc đủ các loại
Đồng tấu hòa nhã âm thanh diệu
Đều từ bàn tay xuất hiện ra.
Bao nhiêu tán tụng ở mười phương
Ca ngợi thiết đức của chư Phật
Như vậy các thứ diệu ngôn từ
Đều từ bàn tay mà khai diễn.
Bồ-tát tay mặt phóng tịnh quang
Trong quang rưới ra nước thơm sạch

Rưới khắp mười phương các quốc độ
Cúng dường tất cả Chiếu Thế Đăng.
Lại phóng quang minh diệu trang nghiêm
Xuất sanh vô lượng hoa sen báu
Hoa này hình sắc đều rất đẹp
Dùng đây cúng dường lên chư Phật.
Lại phóng quang minh hoa trang nghiêm
Các thứ diệu hoa hợp làm trướng
Rải khắp cõi nước ở mười phương
Cúng dường tất cả đấng Đại Đức.
Lại phóng quang minh hương trang nghiêm
Các thứ diệu hương hợp làm trướng,

Rải khắp cõi nước ở mười phương

Cúng dường tất cả đấng Đại Đức.

Lại phóng quang minh mật hương tốt

Các thứ mật hương hợp làm trướng

Rải khắp cõi nước ở mười phương

Cúng dường tất cả đấng Đại Đức.

Lại phóng quang minh y trang nghiêm

Các thứ y phục hợp làm trướng

Rải khắp cõi nước ở mười phương

Cúng dường tất cả đấng Đại Đức.

Lại phóng quang minh bửu trang nghiêm

Các thứ diệu bửu hợp làm trướng

Rải khắp cõi nước ở mười phương
Cúng dường tất cả đấng Đại Đức.
Lại phóng quang liên hoa trang nghiêm
Các thứ liên hoa hợp làm trướng
Rải khắp cõi nước ở mười phương
Cúng dường tất cả đấng Đại Đức.
Lại phóng quang anh lạc trang nghiêm
Các thứ chuỗi ngọc hợp làm trướng
Rải khắp cõi nước ở mười phương
Cúng dường tất cả đấng Đại Đức.
Lại phóng quang minh tràng trang nghiêm
Bửu tràng rực rỡ đủ màu đẹp

Các loại vô lượng đều rất tốt
Dùng dây trang nghiêm các Phật độ.
Các thứ báu đẹp lọng trang nghiêm
Những phan lọng đẹp treo rủ xuống
Lạc báu ma ni, diễn Phật âm
Đem đến kính dâng cúng chư Phật.
Tay hiện đồ cúng bất tư nghị
Như vậy cúng dường một Đạo Sư
Nơi tất cả Phật đều như vậy
Đây là thần lực của Đại Sĩ.
Bồ-tát trụ trong môn tam-muội
Các thứ tự tại nhiếp chúng sanh

Đều đem pháp công đức đã làm
Vô lượng phương tiện để chỉ dạy.
Hoặc dùng môn cúng dường Như Lai.
Hoặc dùng môn nhẫn nhục bất động
Hoặc dùng môn khổ hạnh tinh tấn
Hoặc dùng môn thiền định tịch tịnh,
Hoặc dùng môn trí huệ quyết rõ
Hoặc dùng môn phương tiện tu hành
Hoặc dùng môn phạm trụ, thần thông
Hoặc dùng môn tứ nhiếp lợi ích,
Hoặc dùng môn phước trí trang nghiêm
Hoặc dùng môn nhơn duyên, giải thoát

Hoặc dùng môn căn, lực, chánh đạo
Hoặc dùng môn Thịnh Văn giải thoát,
Hoặc dùng môn Độc Giác Thanh tịnh
Hoặc dùng môn Đại Thừa tự tại
Hoặc dùng môn Vô Thường những khổ
Hoặc dùng môn vô ngã vô thọ,
Hoặc dùng môn bất tịnh, ly dục
Hoặc dùng môn diệt tận tam-muội.
Tùy theo chúng sanh bịnh chẳng đồng
Đều dùng pháp được để đối trị.
Tùy theo chúng sanh tâm sở thích
Đều dùng phương tiện khiến đầy đủ.

Tùy theo chúng sanh hạnh sai biệt
Đều dùng chước khéo khiến thành tựu.
Những tướng tam-muội thần thông ấy
Tất cả trời người chẳng lường được.
Có diệu tam-muội tên tùy lạc.
Bồ-tát trụ đây, khắp quan sát
Tùy nghi thị hiện độ chúng sanh
Đều khiến vui lòng theo chánh pháp.
Trong thời gian, nạn cơ cần, tai
Ban cho thế gian đồ cần thiết
Tùy chỗ họ muốn đều khiến đủ
Khắp vì chúng sanh làm lợi ích :

Hoặc cho những vật uống, ăn ngon
Y phục, tư trang, những vật tốt
Cả đến ngôi vua, đều xả được
Khiến kẻ ưa thí theo chánh pháp.
Hoặc dùng tướng hảo trang nghiêm thân
Y phục thượng diệu, chuỗi ngọc báu
Tràng hoa nghiêm sức, hương thoa thân
Oai nghi đầy đủ, độ hàm thức.
Tất cả thế gian chỗ ưa chuộng
Sắc tướng, dung nhan, và y phục
Tùy nghi hiện đủ, vui lòng họ
Khiến kẻ ưa sắc theo chánh pháp.

Tiếng ca lãng tần già mỹ diệu
Âm thanh diệu Câu chỉ la thủy
Những thứ phạm âm đều đầy đủ
Tùy lòng họ thích vì thuyết pháp.
Tám vạn bốn ngàn các pháp môn
Chư Phật dùng đây độ chúng sanh
Bồ-tát cũng theo pháp sai biệt.
Tùy nghi theo đời mà hóa độ.
Chúng sanh khổ, lạc, lợi, suy thủy
Những việc thật hành của thế gian
Đều hay ứng hiện đồng với họ
Dùng đây phổ độ các chúng sanh.

Tất cả thế gian những khổ hoạn
Sâu rộng không bờ như đại hải
Đồng sự với họ đều chịu được
Khiến họ lợi ích được an vui.
Có người chẳng biết pháp xuất ly
Chẳng cầu giải thoát là ồn náo
Vì họ Bồ-tát hiện thí xả
Thường ưa xuất gia tâm tịch tịnh.
Nhà là chốn tham ái, ràng buộc
Muốn khiến chúng sanh, đều khỏi là
Nên hiện xuất gia được giải thoát
Với các dục lạc không ưa thích.

Bồ-tát hiện làm mười công hạnh
Cũng làm tất cả pháp đại nhơn
Làm hạnh chư Tiên đều không sót
Vì muốn chúng sanh được lợi ích.
Nếu có chúng sanh thọ vô lượng
Phiền não vi tế thích đầy đủ
Trong đó Bồ-tát được tự tại
Hiện thọ các khổ : già, bệnh, chết.
Hoặc kẻ tham dục, sân, ngu si
Lửa mạnh phiền não luôn hừng cháy
Bồ-tát thị hiện già, bệnh, chết
Khiến chúng sanh đó đều điều phục.

Như Lai thập lực, vô sở úy
Cùng với mười tám pháp bất cộng
Tất cả vô lượng các công đức
Đều đem thị hiện độ chúng sanh.
Thọ ký, giáo hóa và thần túc
Đều là sức tự tại của Phật
Chư Đại Sĩ kia đều thị hiện
Hay khiến chúng sanh đều điều phục.
Bồ-tát đem các môn phương tiện
Tùy thuận thế pháp độ chúng sanh
Ví như liên hoa chẳng dính nước
Tại thế như vậy, khiến người tin.

Là vua văn tài, học uyên bác
Ca vũ, luận bàn, người đều thích
Tất cả kỹ thuật trong thế gian
Như nhà ảo thuật đều hiện đủ.
Hoặc làm trưởng giả, chủ trong ấp
Hoặc làm thương mãi, người buôn bán
Hoặc làm quốc vương cùng quan lớn
Hoặc làm lương y, nhà hùng biện.
Hoặc làm cây to giữa cánh đồng
Hoặc làm thuốc hay, những kho báu
Hoặc làm bửu châu như ý vương.

Nam mô Hoa Nghiêm Hội Thượng Phật, Bồ-tát
Ma-ha-tát. (3 lần)

(Trang 525 or 717)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý.

Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới. Vô vô minh, diệc vô vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.

(3 lần)

BẠT NHỨT THIẾT NGHIỆP CHƯỞNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ-LA-NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hương
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dĩ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đẳng, cung đôi Phật tiền, thành tâm phúng tụng đại thừa Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thế
giải đại đạo, Phát Vô thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh,
Thâm nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh,
Thống lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.**

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.